

Số: **68**/2019/QĐST-HNGĐ

Mường La, ngày 12 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 64/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn anh NTN, sinh năm 1982;

Bị đơn chị NTN1, sinh năm 1982;

Đều có địa chỉ: Bản CT, thị trấn IO, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 59; khoản 1 Điều 60 và các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh NTN và chị NTN1.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a, Về con chung: Chị NTN1 trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Nguyễn Thiện Hiếu, sinh ngày 12/9/2008 và Nguyễn Linh Hương, sinh ngày 14/3/2012. Anh NTN nhất trí cấp dưỡng nuôi con mỗi con 1.000.000, đồng (một triệu đồng) một

tháng, thời gian cấp dưỡng từ 01/12/2019 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b. Về tài sản chung: Ghi nhận theo biên bản thỏa thuận ngày 02/10/2019 của hai đương sự:

Chị NTN1 được sở hữu:

01 nhà xây cấp 4, tường 10, lợp mái tôn, trần nhựa, diện tích xây dựng $143m^2$; diện tích đất $143,8m^2$ (trong đó đất ở là $90m^2$, đất trồng cây lâu năm $53,8m^2$) đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số seri BT 569138, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00963, QĐ số 2360/QĐ-UBND ngày 18/9/2014. Cụ thể tiếp giáp: Mặt đường Tô Hiệu 7,9m; phía giáp hộ ông Nguyễn Văn Tuấn 16,97m; phía giáp đường xóm 15,47m; phía sau giáp ông Lường Văn Phát (bà Lường Thị Ôn) 9,04m. Tại thửa số 632, tờ bản đồ 29, địa chỉ: Bản Chiềng Tè, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Thửa đất thứ hai: Thửa đất nhận chuyển nhượng với bà Lường Thị Ôn được xác định đo đạc thực tế cụ thể là: Diện tích đất $267,9m^2$, các phía tiếp giáp: phía trước giáp đường xóm 14,5m; phía sau giáp ông Nguyễn Phú Thịnh 14m; phía giáp ông Nguyễn Văn Tuấn 9,76m và giáp chị NTN1 9,04m; phía giáp ông Lò Văn Thu 18,8m. Đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số seri V 050872, nội dung thay đổi ngày 26/4/2016 bà Lường Thị Ôn, sinh 1970 là chủ sử dụng đất mới, địa chỉ thửa đất bản Chiềng Tè, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Chị NTN1 được quyền làm thủ tục sang tên đổi chủ, thủ tục tiếp tục chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

Các tài sản khác: Ô tô, hàng hóa của hai cửa hàng đã giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về nợ: Chị NTN1 có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển huyện Mường La số tiền vay gốc 800.000.000, đồng (tám trăm triệu đồng) và lãi phát sinh, theo hợp đồng tín dụng số 01/2018/6611221/HĐTD ngày 19/7/2018 và hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2018/6611221/HĐBĐ ngày 18/7/2018.

d. Về án phí: Anh NTN tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 0002363 ngày 30/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (4);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- UBND xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy,
tỉnh Phú Thọ (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tuấn